

Số: /TTr-TTHĐND

Quảng Trị, ngày tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về ban hành Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị
khóa IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét ban hành Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của HĐND tỉnh khoá IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031, cụ thể như sau:

I. Nội dung kỳ họp thường lệ giữa năm (tổ chức trong tháng 7)

1. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.

2. Các báo cáo theo Luật định của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh.

3. Báo cáo về thực hiện kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026.

4. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026.

5. Báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm pháp 6 tháng cuối năm 2026.

6. Báo cáo kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá VIII.

7. Các tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết:

7.1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan trình Hội đồng nhân dân tỉnh các tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết theo quy định của pháp luật được xem xét, thống nhất ban hành kế hoạch

của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tổ chức kỳ họp thường lệ giữa năm 2026.

7.2. Các tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh:

- Nghị quyết nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2026.

- Nghị quyết cho ý kiến dự kiến kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2027.

- Nghị quyết phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026 nguồn ngân sách trung ương và đối ứng ngân sách tỉnh thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Nghị quyết phân bổ các dự án khởi công mới thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ, chuyển đổi số năm 2026.

- Nghị quyết phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Quảng Trị năm 2025.

- Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước, tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030.

- Nghị quyết quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Nghị quyết bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐND ngày 21/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình về xác định phạm vi vành đai biên giới trên tuyến biên giới đất liền tỉnh Quảng Bình và Nghị quyết số 74/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) về xác định phạm vi vành đai biên giới trên tuyến biên giới đất liền tỉnh Quảng Trị (cũ).

- Nghị quyết quy định nội dung và mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ; hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Nghị quyết chế độ, chính sách do các sở, ngành đề xuất, Ủy ban nhân dân tỉnh xác định nguồn lực, thời gian thực hiện và đăng ký với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung tại các kỳ họp.

8. Thảo luận, chất vấn; kết luận chất vấn, nghị quyết chất vấn (nếu có).

9. Chương trình giám sát năm 2027 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

II. Nội dung kỳ họp thường lệ cuối năm (tổ chức trong tháng 12)

1. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2027.

2. Các báo cáo theo Luật định của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh.

3. Báo cáo thực hiện kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026 và phương án phân bổ vốn năm 2027.

4. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2026 và dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2027.

5. Báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2027.

6. Báo cáo kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX.

7. Các tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết:

7.1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan trình Hội đồng nhân dân tỉnh các tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết theo quy định của pháp luật được xem xét, thống nhất ban hành kế hoạch của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2026.

7.2. Các tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh:

- Nghị quyết kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027.
- Nghị quyết kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách tỉnh quản lý, giai đoạn 2026 - 2030.
- Nghị quyết kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh quản lý năm 2027.
- Nghị quyết thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.
- Nghị quyết dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi và phân bổ ngân sách địa phương năm 2027 tỉnh Quảng Trị.
- Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương từ năm 2027.
- Nghị quyết quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị từ năm 2027.
- Nghị quyết quy định mức hỗ trợ trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030.
- Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân thuộc chương trình bố trí, ổn định dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, di cư tự do, khu rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035.

- Nghị quyết quy định lộ trình thực hiện và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình tại khu đô thị, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Nghị quyết quy định mức thu phí bảo vệ môi trường và tỷ lệ để lại tiền phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Nghị quyết phê duyệt nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Nghị quyết quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Nghị quyết bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Nghị quyết chế độ, chính sách do các sở, ngành đề xuất, Ủy ban nhân dân tỉnh xác định nguồn lực, thời gian thực hiện và đăng ký với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung tại các kỳ họp.

8. Thảo luận, chất vấn; báo cáo kết quả thực hiện Kết luận chất vấn tại kỳ họp thường lệ giữa năm và kết luận chất vấn, nghị quyết chất vấn (nếu có).

9. Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2027 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

III. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

a) Triệu tập, tổ chức và điều hành các kỳ họp thường lệ năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh; phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chuẩn bị kỳ họp và tổ chức tiếp xúc cử tri theo quy định; phân công các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện thẩm tra các báo cáo, tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết; chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động thẩm tra, giám sát; chỉ đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị các điều kiện phục vụ tổ chức kỳ họp.

b) Xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật.

c) Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh có tính cấp bách, phát sinh đột xuất cần quyết định kịp thời giữa 02 kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định triệu tập kỳ họp theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh

Thường xuyên rà soát, đề xuất các nội dung cần thiết trình Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo chuẩn bị các báo cáo, tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ và thời gian theo quy định của pháp luật.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức tiếp xúc cử tri cho đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để báo cáo tại các kỳ họp thường lệ năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Thi hành án dân sự tỉnh

Trình Hội đồng nhân dân tỉnh các báo cáo kết quả công tác 6 tháng, hàng năm; đề xuất các nội dung khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

5. Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh

Thẩm tra các báo cáo, tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết theo phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; báo cáo kết quả công tác 6 tháng, hàng năm và đề xuất các nội dung khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

6. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

Tham mưu, phục vụ Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh; phối hợp với các cơ quan có liên quan chuẩn bị, gửi tài liệu kỳ họp đúng thời gian quy định; thực hiện nhiệm vụ thư ký và bảo đảm các điều kiện phục vụ kỳ họp.

(kèm theo dự thảo Nghị quyết)

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- CVP, các PCVP phụ trách;
- Lưu: VT, DNTH. ^(H)

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Hân